

Số: 287 /KH-UBND

Vạn Xuân, ngày 01 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Chương trình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời
nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc
người Việt Nam trên địa bàn phường Vạn Xuân giai đoạn 2026 - 2030**

Căn cứ Quyết định số 1896/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình “Chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam”;

Căn cứ Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Chiến lược Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2026 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 25/9/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Chương trình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030;

UBND phường Vạn Xuân ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai đồng bộ, thiết thực các nhiệm vụ chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời, góp phần cải thiện tình trạng dinh dưỡng của phụ nữ có thai, bà mẹ cho con bú và trẻ em dưới 24 tháng tuổi trên địa bàn phường.

- Nâng cao nhận thức, kiến thức và thực hành của gia đình, người chăm sóc trẻ về dinh dưỡng hợp lý, nuôi con bằng sữa mẹ, ăn bổ sung đúng cách, phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng và theo dõi tăng trưởng của trẻ.

- Tăng cường vai trò của chính quyền, Trạm Y tế, các tổ chức đoàn thể, cơ sở giáo dục, tổ dân phố và cộng đồng trong chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em; ưu tiên các đối tượng có nguy cơ suy dinh dưỡng, hộ nghèo, cận nghèo và hoàn cảnh khó khăn.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch số 429/KH-UBND của UBND tỉnh; tổ chức thực hiện phù hợp điều kiện thực tế và thẩm quyền của cấp phường.

- Phân công rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp liên ngành; lồng ghép hoạt động dinh dưỡng với chăm sóc sức khỏe ban đầu, dân số, trẻ em, an sinh xã hội, giáo dục và các chương trình liên quan.

- Thực hiện theo dõi, giám sát, thống kê và báo cáo định kỳ; kịp thời rà soát các nhóm nguy cơ để tư vấn, quản lý và chuyển tuyến khi cần thiết.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cải thiện tình trạng dinh dưỡng của phụ nữ có thai và trẻ em dưới 2 tuổi trên địa bàn phường; nâng cao chất lượng chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời, góp phần nâng cao tầm vóc, thể lực và chất lượng dân số.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phần đầu góp phần cùng toàn tỉnh giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi trẻ em dưới 5 tuổi còn 13,6% và suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn 9,6%.

- Tỷ lệ trẻ có cân nặng sơ sinh thấp dưới 2.500g dưới 4%; tỷ lệ thiếu máu ở phụ nữ có thai dưới 22%.

- Tỷ lệ bà mẹ thực hành cho trẻ bú sớm đạt 80%; tỷ lệ bà mẹ cho trẻ bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu đạt 60%; tiếp tục cho trẻ bú mẹ đến 24 tháng tuổi hoặc lâu hơn đạt 70%.

- Tỷ lệ bà mẹ/người chăm sóc cho trẻ từ 6 - 24 tháng tuổi ăn bổ sung đúng cách đạt 80%.

- Triển khai các hoạt động của mô hình Chăm sóc dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời phù hợp điều kiện thực tế tại phường; duy trì cung cấp dịch vụ tư vấn, sàng lọc, theo dõi tăng trưởng và can thiệp dinh dưỡng tại Trạm Y tế và cộng đồng.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

Phụ nữ trước, trong và sau khi mang thai; bà mẹ cho con bú; trẻ em dưới 24 tháng tuổi; cha mẹ, người chăm sóc trẻ và các đối tượng liên quan. Ưu tiên phụ nữ, trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn hoặc có nguy cơ suy dinh dưỡng.

2. Phạm vi

Triển khai trên toàn địa bàn phường Vạn Xuân.

3. Thời gian

Từ năm 2026 đến hết năm 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành

- Đưa nội dung chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời vào nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân và các chương trình liên quan của phường; huy động, lồng ghép nguồn lực để thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động, chính sách và quy định liên quan đến dinh dưỡng, nuôi con bằng sữa mẹ, an toàn thực phẩm và chăm sóc trẻ em.

2. Truyền thông, giáo dục và vận động thay đổi hành vi

- Tuyên truyền lợi ích của khám thai định kỳ, dinh dưỡng hợp lý trước - trong - sau thai kỳ, cho trẻ bú sớm trong giờ đầu sau sinh, bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu, tiếp tục bú mẹ đến 24 tháng hoặc lâu hơn và ăn bổ sung đúng cách.

- Đa dạng hình thức truyền thông qua hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, sinh hoạt tổ dân phố, hội phụ nữ, cơ sở giáo dục, tư vấn trực tiếp tại Trạm Y tế và trong các đợt truyền thông cộng đồng.

- Cung cấp, sử dụng hiệu quả tài liệu truyền thông; tăng cường truyền thông cá thể cho phụ nữ có thai, bà mẹ có con nhỏ và gia đình có trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng.

3. Triển khai các hoạt động chuyên môn, kỹ thuật

- Cung cấp dịch vụ tư vấn dinh dưỡng trong 1.000 ngày đầu đời tại Trạm Y tế và cộng đồng; hướng dẫn chế độ ăn hợp lý cho phụ nữ mang thai, bà mẹ cho con bú và trẻ em theo từng nhóm tuổi.

- Lồng ghép đánh giá dinh dưỡng phụ nữ mang thai trong các lần khám thai; theo dõi tăng trưởng, cân đo và đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ dưới 2 tuổi theo hướng dẫn chuyên môn. Phấn đấu thực hiện đánh giá dinh dưỡng phụ nữ mang thai 3 lần/thai kỳ và trẻ dưới 2 tuổi định kỳ 3 tháng/lần khi điều kiện cho phép.

- Tư vấn, hỗ trợ thực hành nuôi con bằng sữa mẹ; hướng dẫn ăn bổ sung hợp lý, trình diễn bữa ăn/thức ăn bổ sung từ nguồn thực phẩm sẵn có tại địa phương.

- Triển khai bổ sung vitamin A, vi chất dinh dưỡng, quản lý và điều trị suy dinh dưỡng cấp tính, tẩy giun và các can thiệp dinh dưỡng khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế và cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Rà soát, quản lý trẻ suy dinh dưỡng hoặc có nguy cơ suy dinh dưỡng; tư vấn tại cộng đồng, theo dõi diễn biến và chuyển tuyến đối với các trường hợp vượt khả năng chuyên môn của tuyến phường.

4. Bảo đảm an toàn thực phẩm và cải thiện bữa ăn hộ gia đình

- Tuyên truyền lựa chọn, chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn; khuyến khích sử dụng thực phẩm đa dạng, sẵn có, giàu dinh dưỡng và các sản phẩm tăng cường vi chất theo khuyến cáo.

- Lồng ghép nội dung dinh dưỡng với công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe trẻ em tại cộng đồng.

5. Phối hợp liên ngành, huy động nguồn lực

- Tăng cường phối hợp giữa Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, các cơ sở giáo dục, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, tổ dân phố và các đơn vị liên quan.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc dinh dưỡng và hỗ trợ các đối tượng khó khăn theo đúng quy định.

6. Theo dõi, giám sát và báo cáo

- Duy trì theo dõi các chỉ số dinh dưỡng, kết quả can thiệp và độ bao phủ hoạt động; quản lý số liệu bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời.
- Tổ chức tự kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc để kịp thời điều chỉnh và báo cáo cấp có thẩm quyền.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp và khả năng cân đối ngân sách; lồng ghép từ các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định. Các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng kinh phí trong dự toán được giao hằng năm để triển khai nhiệm vụ được phân công, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế phường

- Là cơ quan đầu mối chuyên môn, tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; xây dựng nội dung hoạt động hằng năm, hướng dẫn chuyên môn, tổng hợp nhu cầu và đề xuất nguồn lực thực hiện.
- Tổ chức tư vấn, sàng lọc, theo dõi tăng trưởng, quản lý đối tượng và thực hiện các can thiệp dinh dưỡng theo hướng dẫn; phối hợp với các cơ sở khám, chữa bệnh, cơ sở tiêm chủng và các đơn vị liên quan để quản lý bà mẹ, trẻ em trên địa bàn.
- Chủ trì truyền thông chuyên môn; tập huấn, hướng dẫn nhân viên y tế tổ dân phố, cộng tác viên và lực lượng tham gia; theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả và báo cáo UBND phường, cơ quan y tế cấp trên trước ngày 10/11 hằng năm hoặc theo yêu cầu.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp tham mưu lồng ghép nội dung chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời với công tác trẻ em, an sinh xã hội, dân số, giáo dục và các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.
- Phối hợp rà soát, quan tâm hỗ trợ trẻ em và phụ nữ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh khó khăn; phối hợp huy động nguồn lực hợp pháp để thực hiện Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn phát triển và sử dụng nguồn thực phẩm an toàn, sẵn có tại địa phương; lồng ghép nội dung bảo đảm an ninh lương thực hộ gia đình, an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Phối hợp Trạm Y tế xây dựng tin, bài, thông điệp và tăng cường tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông của phường về chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời.

5. Các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn

- Phối hợp tuyên truyền kiến thức dinh dưỡng hợp lý cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ; theo dõi tình trạng tăng trưởng của trẻ thuộc phạm vi quản lý và phối hợp tư vấn đối với trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng.

- Bảo đảm bữa ăn hợp lý, an toàn thực phẩm đối với trẻ, đặc biệt trẻ dưới 24 tháng tuổi tại cơ sở giáo dục theo quy định.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân thực hiện dinh dưỡng hợp lý; phối hợp hỗ trợ phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ phường phối hợp Trạm Y tế tổ chức truyền thông, tư vấn, sinh hoạt chuyên đề về chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em và nuôi con bằng sữa mẹ.

7. Các tổ dân phố trên địa bàn

- Phối hợp rà soát, nắm danh sách phụ nữ có thai, bà mẹ có con dưới 24 tháng tuổi và trẻ có nguy cơ suy dinh dưỡng; vận động đối tượng tham gia khám, tư vấn, cân đo, theo dõi tăng trưởng và các hoạt động dinh dưỡng do Trạm Y tế tổ chức.

- Tuyên truyền tại cộng đồng, phản ánh kịp thời các trường hợp khó khăn, nguy cơ cao về dinh dưỡng để được hướng dẫn, hỗ trợ.

Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị và tổ dân phố chủ động phối hợp triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh về UBND phường (qua Phòng Văn hóa - Xã hội phường) để tổng hợp, xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. / *thm*

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch và các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Phòng VH-XH;
- Trạm Y tế;
- Lưu: VT.

Am

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Chu Thị Hương